

Số: 39/2017/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2017/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị Hoài T, sinh năm 1994,

Địa chỉ: Đội 3 thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn S, sinh năm 1992,

Địa chỉ: Đội 4 thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Hoài T và anh Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị Hoài T và anh Trần Văn S thống nhất có một con chung tên là Trần Thảo M, sinh ngày 22/4/2015.

Hai bên thoả thuận: Giao cháu M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 700.000 đồng kể từ tháng 9/2017 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi.

Các bên không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hai bên thỏa thuận: Chị Hà Thị Hoài T chịu trách nhiệm nộp 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí ly hôn và nộp thay 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ cho anh S để sung vào công quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo Biên lai số 0001020 ngày 17/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Hàm Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Long